

Số: 252/BC-SVH&TT

Hà Nội, ngày 23 tháng 12 năm 2020

## **BÁO CÁO**

### **Tổng kết cuộc vận động “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại” giai đoạn 2012 - 2020**

Thực hiện Kế hoạch số 3659/KH-BVHTTDL ngày 06 tháng 10 năm 2020 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc báo cáo tổng kết cuộc vận động “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại” giai đoạn 2012 - 2020, Sở Văn hóa và Thể thao báo cáo kết quả cụ thể như sau:

### **Phần thứ nhất TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CUỘC VẬN ĐỘNG**

#### **I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI**

Hà Nội là Thủ đô, trái tim của cả nước, trung tâm đầu não chính trị, hành chính quốc gia; là nơi thường xuyên diễn ra những hoạt động đối ngoại quốc tế lớn và quan trọng. Hà Nội có vị trí chính trị, kinh tế tạo ra nhiều tiềm năng và lợi thế cho phát triển thể dục thể thao. Hà Nội có 30 đơn vị hành chính (quận, huyện và 01 thị xã) với 584 xã/phường/thị trấn.

Hà Nội có quy mô kinh tế tương đối lớn, tốc độ tăng trưởng khá cao tạo cơ sở kinh tế thuận lợi cho phát triển thể dục, thể thao, tốc độ tăng trưởng kinh tế luôn cao gấp 1,4-1,5 lần tốc độ tăng trưởng kinh tế cả nước. Thu nhập và mức sống của dân cư Hà Nội cao hơn gần 1,2 lần so với mức bình quân cả nước và các tỉnh. Nhiều khu đô thị mới được triển khai xây dựng theo hướng đồng bộ, hiện đại. Hệ thống hạ tầng kỹ thuật đô thị được duy trì và tập trung đầu tư theo hướng hiện đại, đồng bộ.

Hà Nội có truyền thống lịch sử ngàn năm văn hiến, nơi tập trung nhiều di sản văn hoá vật thể và phi vật thể nổi trội, đặc sắc. Quy mô dân số lớn thứ hai trong số 63 tỉnh, thành phố trực thuộc TƯ (sau TP Hồ Chí Minh). Dân số năm 2012 có 6.957,3 ngàn người, năm 2020 có 8.054 triệu người. Hà Nội là trung tâm giáo dục, đào tạo lớn của cả nước (gần 1,1 triệu học sinh phổ thông các cấp, hơn 90 trường đại học, cao đẳng với hơn 872 nghìn sinh viên, gần 100 nghìn sinh viên trung cấp chuyên nghiệp và cơ sở dạy nghề).

#### **1. Thuận lợi:**

- Lãnh đạo và chỉ đạo của Thành ủy, UBND Thành phố, sự phối hợp chặt chẽ của các Sở, ban ngành, đoàn thể, các quận, huyện, thị xã, các xã, phường, thị trấn, đặc biệt sự vào cuộc của các tầng lớp nhân dân Thủ đô nên việc triển khai thực hiện Cuộc vận động “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại” đạt nhiều kết quả nổi bật, góp phần nâng cao thể lực tâm vóc người dân Thủ đô, thực hiện thắng lợi

nhiệm vụ chính trị của địa phương. Hàng năm đều đạt và vượt các chỉ tiêu, kế hoạch về phát triển thể dục thể thao.

- Đội ngũ cán bộ quản lý, công chức, viên chức có trình độ chuyên môn, năng lực quản lý tốt, tâm huyết với hoạt động của ngành thể dục thể thao và sự tham gia tích cực của các huấn luyện viên, cộng tác viên, trọng tài.

- Các thiết chế văn hóa, thể thao được xây dựng và cơ bản phát huy được công năng sử dụng đáp ứng nhu cầu tập luyện của nhân dân.

## **2. Khó khăn:**

- Các xã, phường, thị trấn trên địa bàn quận, huyện, thị xã chưa có cán bộ thể dục thể thao chuyên trách, cán bộ văn hóa-xã hội các phường vẫn kiêm nhiệm công tác thể dục thể thao nên ít nhiều ảnh hưởng đến hiệu quả của việc xây dựng và phát triển phong trào thể dục thể thao tại cơ sở.

- Quỹ đất dành cho việc xây dựng các công trình thể dục thể thao phục vụ nhân dân ở một số phường trên địa bàn quận còn hạn hẹp, chưa đảm bảo.

- Việc xã hội hóa trong lĩnh vực thể dục, thể thao còn hạn chế, chưa huy động được nhiều các thành phần kinh tế trong xã hội tham gia đầu tư cơ sở vật chất.

## **II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN**

**1. Công tác tuyên truyền, phổ biến về quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các văn bản quy phạm pháp luật liên quan về phát triển sự nghiệp thể dục thể thao đến các cấp, các ngành đoàn thể và nhân dân:**

Trong những năm qua, công tác tuyên truyền, phổ biến thực hiện Cuộc vận động “*Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại*” trên địa bàn Thành phố được các Sở, ban, ngành, đoàn thể, UBND các quận, huyện, thị xã thực hiện với nhiều hình thức, nội dung phong phú, phù hợp với nhiều đối tượng, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ được giao. Thông qua cơ quan thông tin đại chúng báo chí, đài phát thanh và truyền hình Hà Nội, Trung ương tuyên truyền tập trung vào Luật Thể dục thể thao, các Chỉ thị, Nghị quyết của các cấp ủy Đảng, các văn bản quy phạm pháp luật về công tác phát triển Thể dục thể thao: Chỉ thị số 10-CT/TU ngày 09/7/2012 của Ban Thường vụ Thành ủy Hà Nội về “*Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, tạo bước phát triển mạnh mẽ về thể dục, thể thao Thủ đô đến năm 2020*”; Hướng dẫn số 52-HD/BTGTU ngày 27/9/2012 của Ban Tuyên giáo Thành ủy về việc tuyên truyền Chỉ thị số 10-CT/TU của Thành ủy Hà Nội; Nghị quyết số 22/2013/NQ-HĐND ngày 03/12/2013 của Hội đồng nhân dân về việc Quy hoạch phát triển Thể dục thể thao thành phố Hà Nội đến năm 2020, định hướng đến năm 2030; Nghị quyết số 22/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 của Hội đồng nhân dân về việc quy định một số chính sách, nội dung, mức chi thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân Thành phố trong đó quy định mức thưởng đối với HLV, VĐV thể thao đạt thành tích cao trong các giải thi đấu quốc tế, khu vực, quốc gia của thành phố Hà Nội.

Các cấp ủy Đảng, chính quyền, MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội Thành phố đã chỉ đạo phổ biến, quán triệt các văn bản của Trung ương và Thành phố về

công tác TDTT đến cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và nhân dân dưới nhiều hình thức phong phú gắn với việc tổ chức các buổi tập huấn chuyên môn, các hoạt động TDTT. Tăng cường phát triển các điểm tập, nhóm tập, câu lạc bộ TDTT, gia đình thể thao ở cơ sở thu hút mọi người tự giác tham gia tập luyện TDTT nhằm nâng cao sức khoẻ góp phần nâng cao đời sống tinh thần cho nhân dân.

Công tác tuyên truyền trên cổng thông tin điện tử và hệ thống loa truyền thanh.

Hàng năm, Thành phố tổ chức tập huấn công tác quản lý nhà nước về thể dục thể thao, tuyên truyền về Cuộc vận động “*Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại*” trên địa bàn Thành phố.

## **2. Xây dựng các văn bản chỉ đạo, chương trình kế hoạch triển khai, hướng dẫn tổ chức hoạt động thể dục thể thao quần chúng thực hiện theo Cuộc vận động:**

Căn cứ Kế hoạch tổ chức Cuộc vận động “*Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại*” giai đoạn 2012 – 2020 ban hành theo Quyết định số 1879/QĐ-BVHTTDL ngày 23/5/2012 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (sau đây gọi là Cuộc vận động).

- Thành ủy Hà Nội đã ban hành Chỉ thị số 10-CT/TU ngày 9/7/2012 của Thành ủy Hà Nội về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, tạo bước phát triển mạnh mẽ về thể dục, thể thao đến năm 2020”; Chương trình số 04-CTr/TU ngày 26/4/2016 của Thành ủy Hà Nội về “Phát triển văn hóa – xã hội, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực Thủ đô, xây dựng người Hà Nội thanh lịch, văn minh giai đoạn 2016 - 2020”;

- HĐND thành phố Hà Nội ban hành Nghị quyết số 22/2013/NQ-HĐND ngày 03/12/2013 về việc Quy hoạch phát triển Thể dục thể thao thành phố Hà Nội đến năm 2020, định hướng đến năm 2030;

- UBND thành phố Hà Nội đã ban hành các văn bản: Kế hoạch 132/KH-UBND ngày 19/10/2012 về việc phát triển TDTT Thủ đô đến năm 2020; Quyết định số 369/QĐ-UBND ngày 16/1/2014 về phê duyệt quy hoạch phát triển TDTT thành phố Hà Nội đến năm 2020 định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 165/KH-UBND ngày 31/8/2016 thực hiện Chỉ thị số 13/CT-UBND ngày 10/6/2016 về tăng cường chỉ đạo, thực hiện phòng, chống tai nạn thương tích và đuối nước cho học sinh, trẻ em trên địa bàn thành phố. Kế hoạch số 220/KH-UBND ngày 25/12/2014 về phát triển thể thao thành tích cao Thủ đô Hà Nội đến năm 2020; Kế hoạch số 234/KH-UBND ngày 30/10/2019 về đào tạo lực lượng HLV, VĐV thành tích cao trọng điểm thành phố Hà Nội giai đoạn 2019-2021; Kế hoạch số 198/KH-SVHTT ngày 09/9/2019 về xã hội hoá TDTT đến năm 2025. Kế hoạch 199/KH-UBND ngày 05/9/2019 về phát triển phong trào Thể dục thể thao quần chúng trên địa bàn thành phố Hà Nội đến năm 2025;

- Sở Văn hóa và Thể thao xây dựng các văn bản ký kết liên tịch với các ngành, đoàn thể: Giáo dục và Đào tạo, Liên đoàn lao động, Thành đoàn, Hội Liên hiệp phụ nữ, Hội Nông dân, Ban Dân tộc miền núi, Hội Thể thao Đại học và trung học chuyên nghiệp, Hội nhà báo... về công tác phát triển phong trào TDTT trong các đối tượng.

- 100% các quận, huyện, thị xã tiên hành xây dựng quy hoạch, kế hoạch phát triển thể dục thể thao trên địa bàn quận, huyện, thị xã.

**3. Công tác biên soạn, tuyên truyền và phổ biến các tài liệu hướng dẫn phương pháp tập luyện thể dục thể thao, tổ chức các hình thức tập luyện và thi đấu trong các cấp, các ngành, đoàn thể và toàn xã hội, công tác phát triển các câu lạc bộ TDTT cơ sở tại các khu dân cư, cơ quan, doanh nghiệp, đơn vị, trường học:**

*3.1. Công tác biên soạn, tuyên truyền và phổ biến các tài liệu hướng dẫn phương pháp tập luyện thể dục thể thao, tổ chức các hình thức tập luyện và thi đấu trong các cấp, các ngành, đoàn thể và toàn xã hội:*

Đã làm tốt công tác tuyên truyền Cuộc vận động, phổ biến, hướng dẫn, vận động mọi đối tượng quần chúng nhân dân tham gia tập luyện và thi đấu TDTT nhằm nâng cao sức khỏe để học tập, lao động và bảo vệ tổ quốc. Phát triển đa dạng các loại hình tập luyện và hoạt động TDTT mang tính phổ biến đối với mọi đối tượng, mọi lứa tuổi, giúp người dân tự chọn cho mình một môn thể thao yêu thích hoặc nội dung, hình thức tập luyện phù hợp để rèn luyện hàng ngày như đi bộ, môn cầu lông, bóng bàn, cờ tướng, bóng đá, bóng chuyền hơi, thể dục dưỡng sinh... Gắn việc chỉ đạo phát triển phong trào TDTT với Chương trình xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh;

- Phát triển thể thao giải trí, thể thao đường phố và kinh doanh dịch vụ TDTT. Khai thác, bảo tồn và phát triển các loại hình thể thao dân tộc, các trò chơi dân gian: đẩy gậy, nhảy bao bố..., đến nay đã đưa các loại hình này vào nội dung hoạt động của lễ hội truyền thống, ngày hội văn hóa thể thao, đại hội TDTT ở xã, phường, thị trấn, nhằm đẩy mạnh phong trào TDTT, nâng cao đời sống văn hóa tinh thần của nhân dân;

- Tổ chức phát động Ngày chạy Olympic vì sức khỏe toàn dân và Lễ phát động giải chạy Báo Hà Nội mới mở rộng vì hòa bình, 584 xã phường thị trấn, 30 quận, huyện, thị xã thu hút trên 30 vạn người tham gia ngày chạy. Phối hợp tổ chức Chương trình chạy tiếp sức hưởng ứng SeaGames 29 và ParaGames 9. Tổ chức thành công các giải đua xe đạp tại Vườn hoa Tượng đài Lý Thái Tổ và xung quanh Hồ Hoàn Kiếm chào mừng Quốc khánh 2/9.

- Đại hội Thể dục thể thao Thủ đô được tiến hành theo 3 cấp. Hệ thống giải cấp xã: Tổ chức 5 môn trở lên; cấp quận huyện: 10 môn trở lên; cấp thành phố: 22 môn.

Chỉ đạo, hướng dẫn các địa phương tổ chức Đại hội Thể dục thể thao các cấp (584/584 đơn vị xã, phường, thị trấn, 398 đơn vị ngành, đoàn thể... tổ chức thành công Đại hội TDTT cấp cơ sở, thu hút hơn 800.000 người tham gia. 30/30 quận, huyện, thị xã, 05 sở, ngành, đoàn thể Thành phố tổ chức Đại hội, thu hút hơn 649.180 người tham gia. Đại hội TDTT thủ đô có 9.500 lượt VĐV đến từ 30 quận, huyện, thị xã và 82 đơn vị trường Trung học Phổ thông trên địa bàn Thành phố, tham gia 22 môn thi đấu trong chương trình Đại hội).

Qua các kỳ Đại hội TDTT Thủ đô là dịp nhìn nhận đánh giá tổng kết các kết quả đạt được về công tác TDTT tại các cấp từ cơ sở đến Thành phố. Thành công lớn đã tạo ra một sự lan tỏa rộng khắp 100% quận, huyện, thị xã xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch tổ chức Đại hội. Các cơ quan, ban, ngành triển khai tốt công tác tổ chức và các nội dung thi đấu theo quy định của Đại hội;

Đại hội đã tạo phong trào rộng khắp rèn luyện sức khỏe trong các tầng lớp nhân dân. Các công trình TDTT phục vụ Đại hội được sửa chữa nâng cấp; Hoàn thành công tác tổ chức Đại hội TDTT ở 03 cấp: Cấp cơ sở, cấp quận, huyện, thị xã, ban, ngành, đoàn thể và cấp Thành phố với chất lượng cao. Thông qua Đại hội ngoài việc thúc đẩy sự phát triển của thể thao quần chúng, còn là dịp kiểm tra tổng thể lực lượng, đánh giá công tác đào tạo và tìm kiếm phát hiện các tài năng thể thao cho Thủ đô và Đất nước.

- Sở Văn hóa và Thể thao đã xây dựng chương trình kế hoạch liên tịch với các ngành như: Giáo dục và Đào tạo, Liên đoàn lao động, Thành đoàn, Hội Liên hiệp phụ nữ, Hội Nông dân, Ban Dân tộc miền núi, Hội Thể thao Đại học và trung học chuyên nghiệp, Hội nhà báo... về công tác phát triển phong trào TDTT trong các đối tượng.

- Tính đến năm 2020 trên địa bàn thành phố có 6178 CLB thể thao cơ sở, 399 các địa điểm kinh doanh hoạt động thể dục thể thao, 628 cơ sở hoạt động thể thao không nhằm mục đích kinh doanh. Hà Nội cũng là địa phương đi đầu trong cả nước trong việc quan tâm, đầu tư xây dựng lắp đặt dụng cụ thể dục thể thao ngoài trời tại các điểm công cộng phục vụ nhân dân tại Hồ Thành Công quận Ba Đình, Vườn hoa Dốc Cằm quận Long Biên, Khu vui chơi giải trí ven hồ Văn Quán quận Hà Đông và Vườn hoa phố Nhật Chiêu quận Tây Hồ...

*3.2. Công tác đào tạo và xây dựng đội ngũ hướng dẫn viên, công tác viên thể dục thể thao cơ sở, công tác bảo tồn, phát triển các môn thể thao dân tộc và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc trong các hoạt động thể dục thể thao:*

- Hàng năm Thành phố tổ chức mở 05 lớp tập huấn: đào tạo cứu hộ; đào tạo cán bộ, huấn luyện viên, hướng dẫn viên, công tác viên, trọng tài xã, phường, thị trấn; phổ biến các thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động TDTT các quận huyện và các doanh nghiệp kinh doanh hoạt động TDTT trên địa bàn Hà Nội và lớp bồi dưỡng kiến thức cho các HLV. Đặc biệt, trong 3 năm gần đây đã tổ chức thành công 30 lớp dạy bơi trong chương trình phổ cập bơi của thành phố và trên 100 lớp dạy bơi tại các cơ sở, câu lạc bộ thể thao các quận, huyện, thị xã trên địa bàn thành phố với trên 6.000 trẻ em được huấn luyện đạt kết quả tốt.

- Thành lập và hướng dẫn hoạt động các câu lạc bộ TDTT phù hợp với lứa tuổi, hoàn cảnh và nhu cầu tập luyện của các đối tượng cư trú trên địa bàn xã, phường, thị trấn gắn với trường học, các điểm vui chơi và các thiết chế văn hóa tại cơ sở.

- Xây dựng hệ thống tổ chức thi đấu các giải thể thao, hội thi thể thao cho mọi người từ thành phố đến các quận, huyện, thị xã và cơ sở, đỉnh cao là tổ chức Đại hội Thể thao các cấp tiến tới Đại hội Thể thao toàn quốc.

- Bảo tồn và phát huy các môn thể thao dân tộc, Hà Nội là cái nôi của Vovinam môn võ thuật đã được quốc tế công nhận, ngoài ra các trường phái khác như Thiên môn đạo, Nam Hồng Sơn, Nhất Nam..., các Liên đoàn, Hội võ thuật Hà Nội luôn được quan tâm, tạo điều kiện quản bá và phát triển:

+ Hội Võ thuật Hà Nội thường xuyên tham gia các giải Võ thuật cổ truyền toàn quốc, tổ chức các lớp tập huấn chuyên môn, trọng tài, giám định, giám khảo và thi đấu các giải khu vực phía Bắc, thi thăng đai cấp quốc gia cho võ sư, huấn luyện viên của Hội và các tỉnh thành phía Bắc; phát triển nền võ thuật cổ truyền của Thủ Đô, bảo

tồn và phát huy các truyền thống văn hóa võ thuật của Việt Nam. Liên hoan Tinh hoa Võ Việt được Liên đoàn Võ thuật Cổ truyền Việt Nam phối hợp tổ chức thường niên tại Hà Nội.

+ Các môn thể thao truyền thống như Đẩy gậy, Kéo co, Vật, Cờ tướng đã được đưa vào trong chương trình ngoại khóa của học sinh phổ thông và chương trình thi đấu thể thao hè cho thanh thiếu niên từ cấp cơ sở đến cấp Thành phố. Bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa cũng như sáng tạo các giá trị văn hóa mới nhằm phát huy tiềm năng thể mạnh của Hà Nội được quan tâm xây dựng phù hợp với xu thế của thời đại.

*3.3. Nâng cao chất lượng phong trào thể dục thể thao trong đối tượng thanh niên, phụ nữ, nông dân, người cao tuổi, người khuyết tật, dân tộc thiểu số:*

- Xây dựng phong trào "Khỏe để lập nghiệp và giữ nước" trong thanh thiếu niên, nhi đồng, làm nòng cốt cho cuộc vận động xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở. Gắn việc xây dựng phong trào tập luyện TDTT trong thanh, thiếu niên với phòng chống và bài trừ các tệ nạn xã hội; Hàng năm Sở phối hợp với Thành đoàn tổ chức thành công Hội khỏe Thanh niên Thủ đô, Hội khỏe đoàn khối với 4 môn: Bóng đá, Cầu lông, Bóng bàn, Kéo co thu hút gần 1000 VĐV tham gia, tạo sân chơi lành mạnh cho các đoàn viên, thanh niên;

- Phát triển mạnh mẽ phong trào tập luyện TDTT trong phụ nữ với phương châm "mỗi phụ nữ chọn cho mình một môn thể thao thích hợp để tập hàng ngày". Đề cao vai trò tích cực của phụ nữ trong việc động viên các thành viên trong gia đình tập TDTT thường xuyên, góp phần xây dựng và phát triển gia đình thể thao;

- Đẩy mạnh phong trào tập luyện TDTT vùng nông thôn hưởng ứng cuộc vận động "Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại". Xây dựng và hình thành các mục tiêu theo Chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng nông thôn mới. Vận động nông dân mỗi người tự chọn cho mình một môn thể thao thích hợp để luyện tập vì sức khỏe. Đổi mới và nâng cao chất lượng các giải thể thao nông dân. Thành lập câu lạc bộ TDTT ở các khu dân cư dựa trên cơ sở các môn thể thao truyền thống và phong trào truyền thống của từng đơn vị; chú trọng phát triển các môn thể thao dễ tập luyện, thu hút được nhiều người tham gia, ít phải đầu tư cơ sở vật chất; Hàng năm Sở phối hợp với Hội Nông dân thành phố tổ chức thành công Hội thao Nông dân với 4 môn: Cầu lông, Cờ tướng, Kéo co, Nhảy bao bố thu hút VĐV tham gia;

- Động viên, khuyến khích và tạo điều kiện thuận lợi cho người cao tuổi tập luyện TDTT để khôi phục sức khỏe, nâng cao tuổi thọ, với phương châm "Sống vui - Sống khỏe - Sống có ích cho xã hội". Phát triển ngày càng nhiều câu lạc bộ, nhóm tập luyện TDTT của người cao tuổi, các câu lạc bộ sức khỏe ngoài trời. Sở phối hợp với Hội sức khỏe ngoài trời người trung cao tuổi thành phố Hà Nội tổ chức thành công các hoạt động văn hóa, thể thao chào mừng kỷ niệm các ngày lễ, phục vụ nhiệm vụ chính trị của địa phương. Duy trì Hội thao người cao tuổi với 4 môn: Thể dục dưỡng sinh, Bóng bàn, Cờ tướng, Bóng chày hơi.

- Quan tâm đầu tư, giúp người khuyết tật vượt khó khăn và hòa nhập cộng đồng. Lựa chọn các môn phù hợp với trạng thái thể lực của từng người. Tham dự các giải

thể thao người khuyết tật toàn quốc và đóng góp cho đội tuyển quốc gia tham dự các giải quốc tế.

- Động viên đồng bào dân tộc thiểu số luyện tập TDTT. Duy trì tổ chức các giải thể thao dân tộc miền núi thuộc huyện vùng sâu vùng xa. Phối hợp tổ chức các giải thể thao dân tộc như: Bóng chuyền, Kéo co, Đẩy gậy, Bắn nỏ, Việt dã... thông qua giải đấu đã thu hút được đông đảo người dân tham dự.

**4. Công tác xây dựng, củng cố và phát triển hệ thống thiết chế về thể dục thể thao quần chúng tại các cấp, số lượng cơ sở vật chất được xây mới, sửa chữa, nâng cấp, các mô hình điểm về TDTT cơ sở:**

#### *4.1. Cấp Thành phố:*

- Năm 2010 thành phố Hà Nội đầu tư xây dựng Trung tâm Đào tạo Vận động viên cấp cao tại Khu Liên hợp Thể thao quốc gia Mỹ Đình, công trình chào mừng kỷ niệm 1000 năm Thăng Long – Hà Nội. Trung tâm được đầu tư đồng bộ tập trung gồm: khu tập luyện, nhà thi đấu đa năng, sân vận động, bể bơi, chỗ ăn, trường văn hoá. Đây là địa điểm tập luyện thể thao đạt tiêu chuẩn quốc gia, quốc tế. Các cơ sở tập luyện như Sân vận động, Nhà thi đấu, Câu lạc bộ đua thuyền Hồ Tây... đã được đầu tư cải tạo sửa chữa và duy tu bảo dưỡng hằng năm đảm bảo điều kiện tập huấn chuyên môn cho các vận động viên của thành phố, nhiều cơ sở được chọn làm địa điểm tập luyện của một số đội tuyển quốc gia đồng thời cơ sở vật chất trang thiết bị cũng được đầu tư hoàn thiện để đảm bảo tổ chức các giải thi đấu thành phố, quốc gia cũng như đăng cai tổ chức nhiều giải thi đấu quốc tế do Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch ủy nhiệm.

- Năm 2018 thành phố Hà Nội đăng cai tổ chức Đại hội Thể thao toàn quốc lần thứ VIII, các công trình thể thao từ cấp thành phố đến các quận, huyện, thị xã đã được đầu tư cải tạo sửa chữa đảm bảo phục vụ tốt các điều kiện thi đấu của một Đại hội Thể thao cấp quốc gia.

- Năm 2020 thành phố Hà Nội chính thức được giao đăng cai tổ chức SEA Games 31 và ASEAN Para Games 11 năm 2021 (Đại hội). HĐND, UBND thành phố Hà Nội đã phê duyệt chủ trương đầu tư, cải tạo sửa chữa 8 công trình thể thao của thành phố và 12 công trình thể thao cấp quận, huyện để phục vụ tập luyện và thi đấu trong chương trình Đại hội.

#### *4.2. Cấp huyện:*

- Đầu tư xây dựng cơ sở vật chất tại Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao các quận, huyện, thị xã đã được thành phố và địa phương quan tâm chú trọng để đảm bảo phục vụ tổ chức các hoạt động văn hóa thể thao của địa phương, nhiều cơ sở được Sở Văn hóa và Thể thao lựa chọn là địa điểm tập huấn cho các đội tuyển trẻ của thành phố như: Cầu Giấy, Sóc Sơn, Gia Lâm, Hà Đông, Ứng Hòa... Hầu hết các thiết chế thể thao tại các quận, huyện, thị xã đều đảm bảo điều kiện để tổ chức các giải thi đấu quốc gia, nhiều địa phương đã có công trình đủ điều kiện tổ chức các giải quốc tế như: Ba Đình, Cầu Giấy, Hoàng Mai, Tây Hồ, Bắc Từ Liêm, Gia Lâm, Đan Phượng...

- Hệ thống các thiết chế về thể dục thể thao cơ sở tại 30 quận, huyện, thị xã được quan tâm đầu tư. Trong 9 năm tổng số công trình thể thao đang sử dụng cho

hoạt động thể dục thể thao trên địa bàn thành phố có 8.404 công trình bao gồm: Nhà tập luyện, nhà thi đấu thể thao (875), Bể bơi (559), sân tập luyện, thi đấu thể thao ngoài trời (6.970). Triển khai và trang bị lắp đặt dụng cụ thể thao ngoài trời phục vụ nhân dân tại Hồ Thành Công quận Ba Đình, Vườn hoa Dốc Cắm quận Long Biên, Khu vui chơi giải trí ven hồ Văn Quán quận Hà Đông và Vườn hoa phố Nhật Chiêu quận Tây Hồ. Các quận, huyện, thị xã, các doanh nghiệp lắp đặt 1.523 dụng cụ thể thao ngoài trời tại khu công viên, vườn hoa, khu chung cư đạt hiệu quả, tạo sân chơi cho nhân dân tập luyện nhằm nâng cao sức khỏe, đẩy lùi bệnh tật. Hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao góp phần quan trọng trong việc thực hiện các nhiệm vụ kinh tế, chính trị, văn hóa – xã hội của địa phương, nâng cao thể chất và đời sống văn hóa tinh thần của nhân dân. Tiếp tục thực hiện các đề án, quy hoạch về thể dục thể thao được phê duyệt, thực hiện quy hoạch và sử dụng quỹ đất đảm bảo hoạt động thể thao trên địa bàn. Tính đến năm 2020 trên địa bàn thành phố Hà Nội có 68% xã, phường, thị trấn có quy hoạch quỹ đất cho hoạt động thể dục thể thao, 47% xã, phường, thị trấn có công trình thể thao như bể bơi, sân bóng đá, nhà tập luyện TDTT.

- Hoạt động hiệp hội, liên đoàn, câu lạc bộ:

Xây dựng cơ chế chính sách phát huy vai trò của các tổ chức xã hội nghề nghiệp về thể dục thể thao trong quản lý, điều hành các hoạt động thể dục thể thao; xây dựng cơ chế phối hợp giữa cơ quan quản lý nhà nước với các tổ chức xã hội nghề nghiệp về thể dục thể thao, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát hoạt động của các Liên đoàn, Hiệp hội thể thao:

+ Thể dục thể thao Hà Nội hiện có 18 tổ chức xã hội nghề nghiệp (Hội) lĩnh vực Thể thao gồm: 09 Liên đoàn, 07 Hiệp hội và 02 Câu lạc bộ của các bộ môn Quần vợt, Bóng bàn, Cầu lông, Vovinam, Xe đạp – Mô tô thể thao, Bóng đá, Bóng rổ, Điền kinh, Billiar Snooker, Dù lượn, Bơi lội (Người cao tuổi), Võ thuật, Thiên môn đạo, Golf, Ô tô địa hình, Đua thuyền Hồ Tây, Sức khỏe ngoài trời (Người cao tuổi).

+ Thành phố Hà Nội đã đưa ra các chủ trương khuyến khích các tổ chức, cá nhân, các Liên đoàn, Hiệp hội thể thao hỗ trợ trong công tác đào tạo chuyên môn, cơ sở vật chất và công tác tổ chức các giải thi đấu.

+ Hàng năm có 16 - 20 hoạt động biểu diễn và thi đấu thể thao do các Liên đoàn, Hội thể thao phối hợp với Sở Văn hóa và Thể thao tổ chức trong đó có ít nhất 05 hoạt động 100% kinh phí xã hội hóa. Các Hội thể thao của Hà Nội phối hợp tổ chức các hoạt động văn hóa thể thao phục vụ phổ đi bộ tại tượng đài Lý Thái Tổ và các hoạt động văn hóa, thể thao phục vụ các chương trình kỷ niệm các ngày lễ lớn của thành phố và quốc gia, tổ chức các giải phong trào. Việc khuyến khích các doanh nghiệp hoạt động thể thao phối hợp các công ty du lịch lữ hành tổ chức các giải đấu kết hợp thể thao và quảng bá du lịch như: giải chạy Marathon quốc tế Di sản Hà Nội, bước đầu đạt những thành công đáng khích lệ.



**5. Chất lượng dạy và học thể dục chính khóa, phát triển thể dục thể thao ngoại khóa. Cải tiến nội dung, phương pháp giảng dạy, phát triển các loại hình câu lạc bộ thể thao trường học:**

*5.1. Việc đổi mới chương trình và phương pháp giáo dục thể chất, gắn giáo dục thể chất với giáo dục đạo đức, giáo dục quốc phòng, giáo dục sức khỏe và kỹ năng sống của học sinh, sinh viên:*

- Hoạt động chính khóa: Sở GDĐT đã ban hành khung chương trình môn GDTC theo quy định của Bộ GDĐT cho các đơn vị, trường học. 100% các trường tiểu học, THCS, THPT tiến hành giảng dạy môn GDTC với thời lượng 2 tiết/tuần theo khung chương trình của Bộ GDĐT. Đối với những trường THCS, THPT có điều kiện về cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên, học sinh được chọn môn thể thao mình yêu thích như Bóng bàn, Bóng chuyền, Bóng rổ, Bóng đá, Điền kinh, Thể dục nhịp điệu, Bơi, Đá cầu, Cầu lông, Karatedo, Taekwondo... để học, luyện tập trong suốt các năm học. Việc dạy môn GDTC theo “Chương trình dạy học môn GDTC theo năng lực của học sinh và điều kiện của nhà trường” cũng là một trong 3 nhiệm vụ trọng tâm của ngành giáo dục thành phố Hà Nội. Chỉ đạo các trường thực hiện dạy đúng, đủ nội dung và thời lượng trong chương trình giảng dạy môn Thể dục. Đảm bảo 100% số trường dạy đủ số tiết Thể dục ở các cấp học theo đúng quy định của Bộ GDĐT.

- Hàng năm 100% các trường phổ thông tổ chức Hội khỏe Phù Đổng cấp trường học tối thiểu từ 05 môn trở lên, tham gia các giải thể thao học sinh thành phố tối thiểu 10 môn. Các giải thể thao vừa tạo sân chơi lành mạnh cho lứa tuổi học trò vừa góp phần rèn luyện ý chí, nâng cao chất lượng giáo dục thể chất trong nhà trường.

*5.2. Kết quả công tác giáo dục thể chất theo chương trình nội khóa và phát triển các hoạt động thể thao ngoại khóa:*

Công tác giáo dục thể chất trong nhà trường được thực hiện tốt: Tổ chức kiểm tra đơn vị tiên tiến xuất sắc về TDTT khối trường học, có 100% số trường trên địa bàn Thành phố đảm bảo thực hiện giảng dạy nội khóa tốt cho học sinh. Tổ chức hoạt động ngoại khóa thể dục thể thao trong các trường học cũng được chú trọng, 98% số trường thực hiện TDTT ngoại khóa, 100% nhà trường duy trì thực hiện đầy đủ, nghiêm túc việc kiểm tra tiêu chuẩn đánh giá thể lực học sinh, sinh viên. Giải Thể thao học sinh Thủ đô được Sở Giáo dục và Đào tạo phối hợp với Sở Văn hóa và Thể thao duy trì thường niên từ 12 đến 16 môn. Hoạt động này đã thu hút hơn 6.000 học sinh các đội tuyển các môn thể thao của 30/30 phòng GDĐT các quận, huyện, thị xã và 226/226 trường THPT và 29/29 Trung tâm GDNN-GDTX.

*5.3. Phát triển các CLB thể thao trường học, thực hiện chương trình phổ cập bơi cho học sinh:*

- Hàng năm Sở Giáo dục và Đào tạo phối hợp với Báo Nhi Đồng tổ chức Giải bóng rổ cho học sinh tiểu học với lực lượng tham gia ngày càng đông đảo; phối hợp với Báo An ninh Thủ đô tổ chức Giải bóng đá học sinh THPT; phối hợp với Sở Văn hóa và Thể thao tham dự các giải do Bộ GDĐT tổ chức hoặc phối hợp với các Bộ, Ngành tổ chức.

- Công tác phổ cập bơi: Chủ động triển khai mô hình “Bể bơi thông minh” lắp đặt tại nhà trường để dạy bơi cho học sinh tiểu học. Trong hè 2019 toàn Thành phố có 321 bể bơi được sử dụng trong chương trình phổ cập bơi. Trong đó, có 30 bể mi ni được xây dựng trong trường học, 143 bể bơi thông minh được lắp đặt trong các nhà trường và trên địa bàn; có 148 bể bơi khác được phòng GDĐT phối hợp với Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao (Trung tâm VH TT&TT) các quận, huyện, thị xã; các doanh nghiệp có bể dạy bơi cho học sinh. Năm 2020 toàn Thành phố đã tổ chức dạy bơi cho 102.264 em với số lượng biết bơi là 91.357 em.

*5.4. Công tác phát triển các trường, lớp năng khiếu thể thao nhằm phát hiện, đào tạo tài năng thể thao quốc gia:*

- Tại Hà Nội trường Phổ thông năng khiếu TDTT đã và đang góp phần vào việc giáo dục, đào tạo với 3 cấp liên thông từ lớp 1 đến hết lớp 12 cho các VĐV. Nhà trường luôn chú trọng, tạo các điều kiện tốt nhất, đảm bảo việc học tập và tập luyện, kết quả VĐV không chỉ giỏi về chuyên môn mà còn nâng cao ý thức chấp hành pháp luật. Trường Phổ thông năng khiếu TDTT Hà Nội hỗ trợ giảng dạy văn hóa cho các vận động viên đội tuyển, đội tuyển trẻ quốc gia tập huấn tại Trung tâm Huấn luyện Thể thao quốc gia Hà Nội và Liên đoàn Bóng đá Việt Nam; Hợp tác với các Trường Đại học Thủ đô Hà Nội, Trường Đại học Sư phạm TDTT Hà Nội trong tuyển sinh cao đẳng, đại học và công tác nâng cao chất lượng chuyên môn trong giảng dạy và học tập tại nhà trường.

- Hà Nội có 03 trường thể thao thanh thiếu niên là Trường Thể thao thanh thiếu niên 10/10 quận Ba Đình (Trường 10/10) và trường Thể dục thể thao thanh thiếu niên quận Hoàng Mai, Trường TDTT thanh thiếu niên 3/2 quận Hoàn Kiếm đây là các địa chỉ đào tạo năng khiếu thể thao của Hà Nội nhiều năm qua, đặc biệt là Trường 10/10 là cơ sở tuyển chọn, đào tạo nhiều thế hệ vận động viên Thể dục nghệ thuật, Sports Aerobic, Cờ vua, Bóng bàn...

*5.5. Công tác bồi dưỡng phát huy năng lực của đội ngũ giáo viên thể dục, nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên, hướng dẫn viên thể thao trong trường học:*

- 100% số trường dạy đủ số tiết Thể dục ở các cấp học theo đúng quy định của Bộ GDĐT; theo đó, chú trọng đổi mới phương pháp dạy và học, đổi mới phương thức kiểm tra đánh giá môn học GDTC. Có đủ 100% giáo viên chuyên trách và đạt chuẩn đang giảng dạy tại các cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn Thành phố.

- Sở GDĐT phối hợp với Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh tổ chức tập huấn cho hơn 3.000 giáo viên cốt cán cấp Tiểu học và THCS; có trên 80% các nhà trường đã đưa môn bóng rổ vào giảng dạy và tập luyện vào chương trình thể thao tự chọn và thành lập các câu lạc bộ bóng rổ tập luyện ngoại khóa.

*5.6. Công tác đầu tư xây dựng, đảm bảo cơ sở vật chất, trang thiết bị cho công tác giáo dục thể chất trong nhà trường và việc sử dụng các công trình thể thao trên địa bàn phục vụ thực hiện chiến lược xây dựng con người và phát triển văn hóa nói chung:*

Thực hiện Chỉ thị số 10-CT/TU của Thành ủy Hà Nội, Sở GDĐT đã chỉ đạo các đơn vị, trường học dành kinh phí chi thường xuyên hàng năm để đầu tư cơ sở vật chất phục vụ dạy học môn GDTC và hoạt động thể dục thể thao, cụ thể: dành ít nhất 15% chi khác để đầu tư mua sắm trang thiết bị và dành ít nhất 10% chi khác để đầu tư xây dựng, sửa chữa cơ sở vật chất.

- Đối với các trường THPT và trực thuộc: Cơ sở vật chất đáp ứng cho việc dạy học bộ môn GDTC và các hoạt động ngoại khóa TDTT trong trường học đạt bình quân 92,2%; đồ dùng dạy học dành cho bộ môn GDTC đáp ứng bình quân 94,5%.

- Đối với các phòng GDĐT quận, huyện: Cơ sở vật chất đáp ứng cho việc dạy học bộ môn GDTC và các hoạt động ngoại khóa thể dục thể thao trong trường học đạt bình quân 90,5%; đồ dùng dạy học dành cho bộ môn thể dục đáp ứng bình quân 89,7%.

Cơ sở vật chất phục vụ cho việc học tập, tập luyện TDTT cho học sinh của toàn ngành có 768 nhà tập đa năng, 1795 sân tập cấp trường, 321 bể bơi. Nhìn chung, cơ sở vật chất cơ bản đáp ứng cho việc dạy học bộ môn GDTC và các hoạt động ngoại khóa thể dục thể thao trong trường học đạt bình quân 91,4%.

- Hoạt động y tế học đường: Ngành GDĐT tổ chức 07 Hội nghị tập huấn công tác y tế trường học, công tác phòng chống dịch, ATTP, Bảo hiểm y tế... cho 1360 lượt cán bộ các phòng GDĐT, Ban Giám hiệu và nhân viên y tế các trường trực thuộc; Sử dụng có hiệu quả nguồn kinh phí chăm sóc sức khỏe ban đầu cho học sinh như: Tổ chức khám sức khỏe cho học sinh vào đầu năm học, bổ sung trang thiết bị, vật tư tiêu hao, thuốc... nhằm phục vụ tốt công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho học sinh. Kinh phí từ nguồn chăm sóc sức khỏe ban đầu do bảo hiểm xã hội cấp.

## **6. Công tác rèn luyện thân thể và hoạt động thể dục thể thao đối với cán bộ, chiến sỹ trong lực lượng vũ trang:**

Thể dục thể thao trong lực lượng vũ trang được quan tâm và phát triển mạnh mẽ. Huấn luyện thể lực là một trong 4 nội dung huấn luyện quân sự bắt buộc đối với từng quân nhân, 100% các đơn vị vũ trang trên địa bàn thành phố tổ chức hoạt động thể dục thể thao cho cán bộ chiến sỹ thuộc đơn vị. Tỷ lệ cán bộ chiến sỹ công an, quân đội đạt tiêu chuẩn rèn luyện thân thể 98,5%.

### **6.1. Công tác phát triển TDTT trong Công an:**

- Công tác đánh giá kết quả rèn luyện thể lực của cán bộ chiến sỹ Công an Thành phố (CATP) Hà Nội đã được triển khai nghiêm túc các nội dung theo quy định, tiêu chuẩn tại Thông tư 24/2013/TT-BCA ngày 11/4/2013 của Bộ trưởng Bộ Công an. CATP Hà Nội đã xây dựng kế hoạch hàng năm chỉ đạo công an các Phòng, quận, huyện, thị xã quán triệt đến toàn thể CBCS trong đơn vị nhận thức rõ tầm quan trọng của việc kiểm tra rèn luyện thể lực. Quá trình triển khai thực hiện công tác kiểm tra các đơn vị, nhìn chung CBCS tham gia kiểm tra có thái độ nghiêm túc, phát huy tính tự giác tích cực và tinh thần nghiêm túc tập luyện thực hiện tốt các nội dung trong quá trình kiểm tra, 100% các đơn vị trong CATP có trên 80% CBCS trong độ tuổi tham gia kiểm tra đạt tiêu chuẩn rèn luyện thể lực theo quy định.

- Hàng năm, CATP Hà Nội tổ chức các giải thể thao truyền thống, các hoạt động giao lưu nhân dịp kỷ niệm và chào mừng các ngày lễ lớn của đất nước, CATP chủ động phối hợp với Sở Văn hóa và Thể thao Hà Nội nhằm hỗ trợ thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị trên địa bàn thành phố. Định kỳ tổ chức các giải thể thao như Bóng đá, Bóng bàn, Cầu lông, Quần vợt, Bơi, Cờ tướng, Chiến sĩ Công an khỏe,... đã thu hút đông đảo CBCS các đơn vị cơ sở tham gia, tạo không khí thi đua sôi nổi, đồng thời nâng cao sức khỏe và tinh thần giúp CBCS hoàn thành tốt công tác chuyên môn.

- CATP Hà Nội đã thành lập các Câu lạc bộ thể dục, thể thao để hoạt động như: Câu lạc bộ Bóng đá, Bóng chuyền, Cầu lông, Bóng bàn, Quần vợt... các đơn vị công an các quận, huyện, thị xã cũng tích cực thành lập các câu lạc bộ để tạo điều kiện thuận lợi cho CBCS tham gia tập luyện.

Bên cạnh đó Công an thành phố Hà Nội cũng luôn chú trọng đầu tư, phát triển các môn thể thao mũi nhọn như: Thành lập các câu lạc bộ Võ thuật, thường niên tổ chức các giải thể thao Việt dã vũ trang, Bơi trong bể tạo điều kiện cho CBCS tham gia tập luyện, thi đấu nâng cao trình độ đáp ứng tốt nhiệm vụ chính trị được giao. Hàng năm, Công an thành phố đã thực hiện tốt xây dựng kế hoạch, chương trình hoạt động, theo Nghị quyết số 08 ngày 01/12/2011 của Bộ Chính trị về *“Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, tạo bước phát triển mạnh mẽ về TDTT đến năm 2020”*, tạo mọi điều kiện về kinh phí, phương tiện để cán bộ chiến sĩ tham gia rèn luyện thân thể và dự thi các giải thể thao do công an thành phố Hà Nội tổ chức và đầu tư chú trọng đến các môn thể thao có thế mạnh như: Bóng đá, Bóng bàn, Cầu lông, Quần vợt...

- CATP Hà Nội luôn tham gia đầy đủ các môn tại Hội thao, Đại hội khỏe “Vi An ninh Tổ quốc” và các giải thể thao do Bộ Công an và Sở Văn hóa thể thao Hà Nội tổ chức với số lượng VĐV tham gia đông đảo trong các đơn vị về dự giải, luôn tuân thủ và chấp hành nghiêm chỉnh Điều lệ, nội quy của Ban tổ chức.

Về thành tích thi đấu của các môn, do Bộ Công an hàng năm chỉ tổ chức 4 đến 5 giải thi đấu nên số các môn thể mạnh có chiều hướng giãn cách nhau vì vậy thành tích tăng giảm biến động theo xu hướng của một số môn đó, thành tích của môn thể thao có tính ứng dụng hiện nay đang dần được cải thiện.

Giai đoạn từ năm 2011 - 2020, đoàn thể thao CATP đã đạt được những thành tích xuất sắc khi tham gia các giải thể thao do Bộ Công an tổ chức, đặc biệt đã đạt giải nhất toàn đoàn tại Đại hội khỏe “Vi An ninh Tổ quốc” lần thứ VII năm 2015. Hiện nay, đoàn VĐV thể thao CATP đang tham gia Đại hội khỏe “Vi An ninh Tổ quốc” lần thứ VIII năm 2020. CATP Hà Nội đã tham gia thi đấu 06 môn thể thao tại 04 địa phương, được Bộ Công an đánh giá cao về số lượng VĐV, HLV đông đảo nhất, kết quả và thành tích thi đấu các môn tốt nhất với 895 điểm, dẫn đầu Đại hội tính tới thời điểm hiện tại. Các môn thể mạnh như Bóng đá, Võ Taekwondo, Cầu lông, Bóng Bàn,...

- Công an Thành phố có 02 cơ sở thể thao để CBCS tham gia rèn luyện:

Nhà thi đấu CATP (số 46 ngõ 1194 đường Láng, Láng Thượng, Đống Đa) hàng năm phục vụ các giải thể thao như: Giải Bóng bàn, Cầu lông, Cờ tướng,...; phục vụ Câu lạc bộ sỹ quan hưu trí CATP tổ chức giao lưu Bóng bàn, Cầu lông,

Quần vợt; phục vụ các hoạt động TDTT ngoài giờ cho lãnh đạo, CBCS trong CATP từ Thứ 2 đến Chủ nhật.

Tháng 6/2018, Ban Giám đốc giao Phòng PX03 (Đội VHAVN-TDTT) quản lý, khai thác sử dụng phòng tập đa năng trong trụ sở CATP Hà Nội (Tầng 7, nhà D) để đáp ứng nhu cầu rèn luyện và nâng cao thể lực của CBCS trong lực lượng Công an Thủ đô. Đội VHAVN-TDTT đã tổ chức thực hiện và thực hiện triển khai có hiệu quả công tác sửa chữa, mua sắm trang thiết bị và đưa phòng tập vào hoạt động, thành lập các câu lạc bộ thể hình, yoga, nhảy zumba,...Phân công CBCS ứng trực (trưa từ 11h30 đến 13h, chiều từ 17h đến 20h) đón tiếp giáo viên và thu hút nhiều lượt hội viên là CBCS trong CATP tham gia tập luyện. Căn cứ theo chỉ thị số 02/CT-BCA ngày 13/02/2020 của Bộ trưởng Bộ Công an “Về công tác thể dục thể thao lực lượng CAND trong thời gian tới”, trong Chỉ thị có nội dung các đơn vị dành ít nhất 01 buổi/tuần với thời gian 30 phút trong giờ làm việc để tổ chức cho CBCS trong đơn vị rèn luyện thể lực.

- Thực hiện Chương trình phối hợp số 04/CTPH-BCA-BVHTTDL của Bộ Công an và Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về quản lý, chỉ đạo hoạt động thể dục, thể thao trong lực lượng CAND, Công an thành phố Hà Nội đã triển khai, hướng dẫn các đơn vị cơ sở trực thuộc tiến hành thực hiện sự hợp tác, phối hợp lẫn nhau trong quản lý, chỉ đạo và tổ chức các hoạt động nhằm tăng cường sức khỏe, thể chất cho CBCS, phát huy nguồn lực con người để thực hiện các nhiệm vụ chính trị đảm bảo an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn thành phố Hà Nội. Hàng năm, CATP Hà Nội đã xây dựng kế hoạch, tổ chức các giải thi đấu thể thao và phối hợp với Sở văn hóa và thể thao Hà Nội để triển khai thực hiện một số môn như Bóng đá, Quần vợt, Bóng bàn, Cầu lông, Chạy vũ trang việt dã, Cờ tướng, Võ thuật...

CATP Hà Nội cử cán bộ làm công tác hướng dẫn phối hợp và hướng dẫn các đơn vị cơ sở xây dựng chương trình kế hoạch nhằm huy động các nguồn lực, phương tiện, trang thiết bị nhằm đảm bảo an ninh trật tự, an toàn tuyệt đối cho các cuộc thi, các sự kiện thể thao trên địa bàn thành phố.

Trong công tác tham mưu xây dựng và hoạt động, CATP Hà Nội luôn tranh thủ sự chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền các cấp, sự giúp đỡ của các ban, ngành, đoàn thể, trong việc tổ chức thực hiện các hoạt động TDTT nhằm mục tiêu nâng cao hiệu quả, chất lượng các hoạt động TDTT phong trào quần chúng qua từng năm, luôn quan tâm phát triển các hoạt động thể thao ứng dụng nghiệp vụ để nâng cao sức khỏe và sẵn sàng chiến đấu của CBCS Công an thành phố Hà Nội. Qua đó góp phần xây dựng lực lượng công an Thủ đô từng bước đi lên chính quy tinh nhuệ và hiện đại, đồng thời cũng tạo nên không khí thi đua sôi nổi, phấn khởi cho CBCS trong toàn lực lượng.

#### *6.2. Công tác phát triển TDTT trong Quân đội:*

- Thường xuyên kiện toàn, bố trí cán bộ chuyên trách, kiêm nhiệm thực hiện nhiệm vụ huấn luyện thể lực, hoạt động TDTT cho các cơ quan, đơn vị để đáp ứng yêu cầu huấn luyện thể lực cho bộ đội.

- Hàng năm trước khi bước vào huấn luyện đơn vị thường tổ chức tập huấn cán bộ, hướng dẫn, phương pháp tổ chức, duy trì huấn luyện, luyện tập thể lực cho bộ đội

để thống nhất trong toàn Bộ Tư lệnh, tập trung các nội dung mới, khó, trọng tâm tập huấn đi sâu vào thống nhất phương pháp, tổ chức luyện tập thể lực cho bộ đội. Chỉ đạo các đơn vị thực hiện nghiêm nội dung, thời gian huấn luyện thể lực: Vượt vật cản K91, K16, nâng tạ, chạy cự ly ngắn, cự ly dài, co tay xà đơn, chống tay xà kép, nhảy xa, bật 3 bước chụm chân không đà, chạy 3000m, chạy vũ trang 3000m, bơi tự do, bơi vũ trang và các hoạt động TDTT khác như: chạy 10.000m, Cầu lông, Bóng bàn, Bóng đá, Bóng chuyền, Thể hình - Fitness nâng cao sức khỏe cho chiến sỹ. Các đơn vị trong Bộ Tư lệnh Thủ đô Hà Nội thường xuyên xây dựng kế hoạch, tổ chức hành quân rèn luyện ở cấp phân đội đúng quy định (hành quân đường dài mang vác nặng, kết hợp rèn luyện thể lực với xử trí tình huống). Tổ chức huấn luyện, luyện tập và tham gia hội thao thể thao quân sự và hội thao TDTT do Bộ Tư lệnh và cấp trên tổ chức bảo đảm tốt.

- Trong huấn luyện TDTT, rèn luyện thể lực hàng tháng, quý, giai đoạn và hàng năm Bộ Tư lệnh luôn chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tổ chức kiểm tra kết quả rèn luyện thể lực của cán bộ, chiến sỹ theo đúng Quy tắc kiểm tra huấn luyện thể lực trong Quân đội, đánh giá đúng thực chất, chất lượng sức khỏe của cán bộ, chiến sỹ; đề ra phương hướng, biện pháp tổ chức huấn luyện, luyện tập phù hợp với đặc thù các đơn vị, binh chủng, ngành là nội dung chủ yếu để nâng cao sức khỏe cho cán bộ, chiến sỹ các cơ quan, đơn vị. Phong trào hoạt động thể thao được chỉ huy các cơ quan, đơn vị quan tâm và có nhiều đồng chí tham gia tích cực trong các môn thể thao phong trào. Hầu hết các cơ quan, đơn vị đều có sân Bóng đá, Bóng chuyền, Quần vợt, các bàn bóng phục vụ cho nhu cầu tập luyện thể thao của cán bộ, chiến sỹ. Hoạt động thể thao đã tạo được không khí vui tươi, lành mạnh, góp phần nâng cao sức khỏe hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao;

- Công tác bảo đảm kinh phí, bồi dưỡng, mua sắm vật chất, trang thiết bị huấn luyện thể lực, TDTT, bố trí các phòng tập thể lực hàng năm đều được Đảng ủy, Thủ trưởng Bộ Tư lệnh quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo đầu tư kinh phí mua sắm bổ sung thường xuyên hàng năm cho các cơ quan, đơn vị trong giai đoạn 2011 - 2020 với giá trị 15.746.930.000đ (*Mười lăm tỷ, bảy trăm bốn mươi sáu triệu, ba trăm chín mươi nghìn*); Hàng năm cấp ủy chỉ huy các cấp bám sát nhiệm vụ, yêu cầu huấn luyện thể lực bảo đảm kịp thời đầy đủ cơ sở vật chất, sân bãi, phòng tập, khu huấn luyện thể lực và hoạt động TDTT. Công tác bảo đảm kinh phí, vật chất huấn luyện vật tư được phân bổ, quản lý chặt chẽ, sử dụng đúng mục đích, đúng nguyên tắc và phát huy hiệu quả cao trong thực hiện nhiệm vụ nâng cao sức khỏe bộ đội. Thực hiện đổi mới về công tác bảo đảm huấn luyện thể lực theo hướng đồng bộ sát yêu cầu nhiệm vụ đáp ứng nâng cao sức khỏe, thể lực cho bộ đội của các cơ quan, đơn vị, binh chủng, ngành; chủ động tham mưu với Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội quan tâm, chỉ đạo và cấp kinh phí mua sắm trang thiết bị phục vụ nhiệm vụ huấn luyện thể lực và hoạt động thể dục thể thao; đầu tư, sửa chữa nâng cấp, xây dựng thao trường, bãi tập huấn luyện thể lực và hoạt động TDTT cho các đơn vị nhất là các đơn vị đủ quân, đơn vị làm nhiệm vụ huấn luyện, chiến đấu.

Các ngành đã bám sát nhiệm vụ chỉ đạo bảo đảm đầy đủ cơ sở vật chất, vật tư công tác Đảng, công tác chính trị, doang trại, quân lương, quân trang, quân y cho các

đơn vị; môi trường văn hóa, doanh trại bảo đảm chính quy, xanh, sạch đẹp phục vụ huấn luyện thể lực, hoạt động TDTT nâng cao sức khỏe bộ đội đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ huấn luyện, hội thi, hội thao bảo đảm tuyệt đối an toàn.

- Tổ chức huấn luyện, luyện tập, hội thao TDTT các cấp hàng năm đúng theo kế hoạch chất lượng tốt và tham gia hội thao cấp trên kết quả *(có phụ lục kèm theo)*. Sau các đợt huấn luyện và hội thao TDTT đều tổ chức sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm, biểu dương, khen thưởng kịp thời những tập thể, cá nhân điển hình trong rèn luyện thể lực, hoạt động TDTT để nhân rộng trong các cơ quan, đơn vị.

### **7. Công tác xã hội hóa đối với hoạt động thể dục thể thao:**

- Tuyên truyền Luật Thể dục, thể thao, Nghị quyết 05/NQ-CP ngày 15/4/2005 của Chính phủ về việc đẩy mạnh xã hội hóa các hoạt động giáo dục, y tế, thể dục thể thao nhằm nâng cao nhận thức của cộng đồng về công tác xã hội hóa thể dục thể thao, góp phần phát triển kinh tế - xã hội. Việc phát triển các môn thể thao có kết hợp với hoạt động kinh doanh dịch vụ thể thao, là một trong những yêu cầu để thực hiện chủ trương xã hội hóa thể dục thể thao. Hà Nội đang phát triển một số các môn thể thao như Bowling, Dance Sports, Golf, Bóng rổ, Bóng chuyền, Billiard Snooker, Bóng đá, Bóng bàn, Cầu lông... theo hình thức doanh nghiệp đầu tư quản lý và phát triển. Có thể kể tên các doanh nghiệp đầu tư trong lĩnh vực TDTT của Hà Nội như Tập đoàn T&T đầu tư Bóng đá (chuyên nghiệp) và Bóng bàn; Công ty Hóa chất Đức Giang đầu tư cho Bóng chuyền (từ năm 2015), Công ty Thái Sơn Bắc đầu tư phát triển Bóng đá trong nhà (Futsal) và tài trợ cho đội Bóng đá nữ Hà Nội...

- Hàng năm Thành phố thực hiện rà soát và ban hành Quyết định công bố danh mục thủ tục hành chính chuẩn hóa thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Văn hóa và Thể thao thành phố Hà Nội, trong đó quy định các thủ tục hành chính lĩnh vực thể dục thể thao; khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư kinh doanh hoạt động thể dục thể thao; Hiện Hà Nội có trên 400 cơ sở hoạt động kinh doanh thể dục thể thao với nhiều phòng tập, khu vui chơi thể thao có quy mô lớn. Ngày 20/2/2017, UBND Thành phố đã ban hành Quyết định số 1221/QĐ-UBND phê duyệt danh mục dự án công viên, khu vui chơi thể dục thể thao Thành phố kêu gọi đầu tư và danh mục các vườn hoa, sân chơi công cộng giao UBND các quận, huyện, thị xã tổ chức thực hiện đầu tư. Trong đó, phê duyệt 28 dự án công viên, khu vui chơi thể dục thể thao, đồng thời phê duyệt kêu gọi đầu tư và danh mục các vườn hoa, sân chơi công cộng giao quận, huyện, thị xã đầu tư bằng ngân sách cấp huyện; kêu gọi các cá nhân, tổ chức thực hiện đóng góp tự nguyện đầu tư.

- Về kinh phí xã hội hóa, Thành phố đã vận động các tổ chức và cá nhân tài trợ cho các hoạt động TDTT cấp Thành phố trong các giải truyền thống hàng năm. Kinh phí cho các hoạt động TDTT rất đa dạng, cụ thể: tăng cường sự đầu tư cho các câu lạc bộ; đầu tư cho việc đào tạo vận động viên và tuyển năng khiếu; tăng thời gian và số lượng VĐV tập huấn nước ngoài; tổ chức các giải thi đấu quốc gia và quốc tế tại Hà Nội. Kinh phí tài trợ được quản lý chặt chẽ, sử dụng có hiệu quả, có trọng tâm và trọng điểm.

Công tác vận động xã hội hóa thu hút được các nhà tài trợ cho giải: Giải Bóng bàn Cup Báo Hànộimới, giải Chạy Báo Hànộimới mở rộng, giải Đua xe đạp tay ngang, giải

Cầu lông, giải Bóng đá Cup Bia Sài Gòn, giải Gold mở rộng... Tổng số tiền của các tổ chức xã hội đầu tư cho giải khoảng trên 5 tỷ đồng/năm.

### III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

#### 1. Đánh giá chung về kết quả đạt được:

Thực hiện cuộc vận động “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại” giai đoạn 2012 - 2020, phong trào Thể dục Thể thao Thủ đô được đẩy mạnh, đóng góp nổi bật vào phong trào chung của cả nước. Hà Nội giữ vững vị trí là một trong những địa phương dẫn đầu cả nước về thể thao thành tích cao, giành nhiều huy chương nhất cho thể thao Việt Nam tại các giải quốc tế. Thể thao quần chúng được quan tâm, đầu tư phát triển, nhất là việc xây dựng, lắp đặt dụng cụ thể dục thể thao ngoài trời tại các điểm công cộng phục vụ nhân dân. Luyện tập thể dục và tham gia hoạt động thể dục thể thao, nâng cao sức khỏe đã và đang phát triển mạnh, trở thành nhu cầu tự giác trong nhân dân. Thực hiện kế hoạch hành động nâng cao thể lực và tầm vóc thanh niên Hà Nội được triển khai rộng rãi, thiết thực, có hiệu quả tốt toàn diện trên các lĩnh vực.

Phong trào Thể dục Thể thao tiếp tục được đầu tư phát triển gắn với thực hiện cuộc vận động “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại”; Ngành Văn hóa Thể thao Hà Nội có nhiều sự kiện lớn, phong trào thể dục thể thao đã thu hút đông đảo quần chúng nhân dân tham gia tập luyện và thi đấu. Công tác vận động xã hội hóa đã thu hút nhiều đơn vị tham gia tài trợ cho các sự kiện giải đấu; Công tác thanh tra, kiểm tra xử lý cấp phép kịp thời, không tồn tại các vấn đề nóng. Sự nghiệp Thể dục thể thao Thủ đô phát triển bền vững và có chiều sâu. Thể thao thành tích cao giữ vững là đơn vị dẫn đầu toàn quốc; Hà Nội luôn đóng góp lực lượng VĐV, HLV nòng cốt cho các đội tuyển quốc gia tham dự các giải thể thao quốc tế. Thể thao thành tích cao Hà Nội là đơn vị đứng đầu cả nước về thành tích tại các kỳ Đại hội TDTT toàn quốc. Hằng năm có nhiều VĐV tham gia đội tuyển quốc gia và đóng góp 30% số HCV của đoàn thể thao Việt Nam tại các kỳ Đại hội thể thao Đông Nam Á, Châu Á, cũng như các giải thể thao quốc tế.

\* Về chỉ tiêu phong trào TDTT quần chúng năm 2012 đến 2020:

- Số người tập luyện TDTT thường xuyên: Năm 2012 đạt 31%, đến năm 2020 đạt 42%

- Số gia đình thể thao: Năm 2012 đạt 22,5%, đến năm 2020 đạt 30%

- Số Câu lạc bộ TDTT: Năm 2012: 3200 CLB, đến năm 2020: 7665 CLB

- Số giải thể thao quần chúng cấp thành phố: 51

- Số Đơn vị tiên tiến xuất sắc về TDTT cấp thành phố: 620

- Củng cố và tăng cường hệ thống thiết chế về quản lý các mô hình TDTT quần chúng. Đầu tư trang thiết bị dụng cụ tập luyện thể thao ngoài trời tại khu vui chơi được nhân dân hưởng ứng tham gia tập luyện, là mô hình điểm để Thành phố và các quận, huyện tiếp tục đầu tư xây dựng thiết chế TDTT trên địa bàn thành phố.

- Hà Nội giữ vững là đơn vị dẫn đầu toàn quốc về phong trào thể thao quần chúng.



- Thể thao thành tích cao đóng góp 30% số HCV của đoàn thể thao Việt Nam tại các kỳ Đại hội thể thao Đông Nam Á, Châu Á, cũng như các giải thể thao quốc tế.

## **2. Những hạn chế, tồn tại:**

- Sự lãnh đạo chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền, ngành văn hóa cơ sở đối với công tác TDTT ở một số địa phương chưa được quan tâm đúng mức; nguồn lực đầu tư cho TDTT phát triển còn hạn hẹp.

- Phong trào TDTT phát triển chưa đồng đều, chưa sâu rộng hướng về thôn làng, khu vực nông thôn, khu công nghiệp. Văn minh, văn hóa trong thể thao và hưởng thụ còn thấp, tiêu cực trong thể thao vẫn còn tồn tại.

- Hoạt động TDTT trong các ngành, cán bộ kiêm nhiệm và ít chuyên môn; giáo dục thể chất và thể thao trong trường học phát triển chưa tương xứng với tiềm năng thể mạnh của Thủ đô; khả năng huấn luyện các môn thể thao của giáo viên còn hạn chế ảnh hưởng trực tiếp đến công tác giáo dục thể chất và hoạt động TDTT trong trường học.

- Công tác tổ chức Đại hội TDTT các cấp và các giải thể thao vẫn còn thiếu hấp dẫn, tính chuyên nghiệp, hiệu quả.

## **3. Nguyên nhân:**

- Hệ thống cơ sở vật chất phục vụ đào tạo VĐV và tổ chức thi đấu tuy đã được cải thiện nhưng còn thiếu và chưa đồng bộ, dẫn đến hạn chế phát triển thành tích;

- Đội ngũ HLV về cơ bản chưa đủ đáp ứng cho công tác huấn luyện giai đoạn thể thao đỉnh cao. Về trình độ, thâm niên huấn luyện chỉ đảm bảo được công tác huấn luyện cơ bản, chưa được đào tạo một cách bài bản, chuyên sâu; còn hạn chế về trình độ ngoại ngữ, tin học, ngại đổi mới tư duy, ít cập nhật các phương pháp huấn luyện mới; số lượng HLV có trình độ chuyên môn cao còn chưa đủ.

- Việc ứng dụng khoa học, công nghệ để phát triển TDTT, đặc biệt là TTTC còn nặng về lý thuyết, nhẹ ứng dụng, chưa có hiệu quả.

- Chính sách xã hội hóa thể thao được Nhà nước chỉ đạo thực hiện bằng nhiều văn bản, nghị quyết hết sức cụ thể, trong đó vai trò của các tổ chức xã hội được khuyến khích mở rộng. Tuy nhiên một số liên đoàn, hội thể thao hoạt động phần lớn vẫn mang tính bao cấp, chưa tự chủ hoàn toàn về kinh phí, nhà nước vẫn phải hỗ trợ dưới nhiều hình thức.

## **4. Bài học kinh nghiệm**

- Nắm vững, quán triệt, vận dụng sáng tạo quan điểm của Đảng, tư tưởng Chủ tịch Hồ Chí Minh trong xây dựng và phát triển phong trào TDTT, thực hiện mục tiêu “Dân cường, nước thịnh”, “Thể dục thể thao vì sức khỏe và hạnh phúc của con người” góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cho sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa Thủ đô đất nước.

- Làm tốt công tác tuyên truyền, nâng cao năng lực lãnh đạo, quản lý Nhà nước của các cấp, các ngành, phát huy vai trò tham mưu, tổ chức thực hiện của ngành văn hóa thể thao các cấp. Coi trọng phát triển TDTT là yếu tố quan trọng trong thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội của địa phương, góp phần thực hiện thắng lợi mục

tiêu xây dựng người Hà Nội thanh lịch, văn minh, nâng cao thể lực, tầm vóc, lối sống văn hóa của người dân nhất là thế hệ trẻ.

- Quan tâm đầu tư nguồn lực để phát triển TDTT tương xứng với tiềm năng, vị thế của Thủ đô: Xây dựng và ban hành cơ chế chính sách đặc thù cho phát triển TDTT; đầu tư trang thiết bị, cơ sở vật chất hiện đại phục vụ luyện tập và thi đấu; đăng cai và tổ chức các hoạt động giao lưu thi đấu thể thao quy mô khu vực và Quốc tế; xây dựng đội ngũ huấn luyện viên, trọng tài, vận động viên đáp ứng yêu cầu phát triển TDTT Thủ đô trong tình hình mới.

- Đẩy mạnh xã hội hóa về hoạt động TDTT, nâng cao chất lượng hoạt động của các hiệp hội, liên đoàn, câu lạc bộ theo hướng phát triển thể thao chuyên nghiệp; gắn tổ chức các giải thể thao với mục tiêu phát triển kinh tế thể thao.

- Mở rộng và đa dạng hóa các hoạt động TDTT, trọng tâm là giáo dục thể chất và hoạt động thể thao trong trường học; nâng cao chất lượng hoạt động thể thao từ gia đình, thôn, làng... (số lượng người luyện tập TDTT thường xuyên, gia đình thể thao). Làm tốt công tác kiểm tra, sơ kết, tổng kết, nhân rộng mô hình, điển hình trong hoạt động thể thao.

#### **IV. Biểu bảng thống kê số liệu (Phụ lục kèm theo)**

##### **Phần thứ hai**

#### **PHƯƠNG HƯỚNG, MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP GIAI ĐOẠN 2021 - 2030**

##### **I. PHƯƠNG HƯỚNG, MỤC TIÊU**

1. Tiếp tục thực hiện các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, Nhà nước về công tác Thể dục Thể thao. Thực hiện cuộc vận động "*Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại*" gắn với phong trào "*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa*". Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn, vận động mọi đối tượng quần chúng nhân dân tham gia tập luyện và thi đấu TDTT.

2. Tổ chức hoạt động TDTT quần chúng chào mừng các ngày lễ lớn.

3. Giữ vững đơn vị dẫn đầu cả nước về phong trào Thể dục Thể thao.

4. Chỉ đạo đẩy mạnh phong trào Thể dục thể thao quần chúng phát triển rộng khắp trên địa bàn Thành phố. Thực hiện tốt công tác xã hội hóa Thể dục thể thao nhằm nâng cao sức khỏe nhân dân, góp phần tích cực vào sự nghiệp phát triển kinh tế xã hội. Tổ chức hoạt động Thể dục Thể thao mừng Đảng, mừng Xuân thu hút đông đảo quần chúng tham gia.

5. Tập trung chỉ đạo xây dựng kế hoạch tập huấn đào tạo lực lượng VĐV tham dự giải phần đấu giữ vị trí dẫn đầu toàn quốc.

6. Củng cố xây dựng và phát triển trường lớp năng khiếu về TDTT.

7. Mở lớp tập huấn đào tạo cán bộ, huấn luyện viên, hướng dẫn viên, cộng tác viên, trọng tài và phòng chống tai nạn thương tích cho trẻ em.

8. Tổ chức các giải thể thao: **55** giải cấp thành phố/năm.

9. Tham gia thi đấu các giải thể thao toàn quốc **9** giải/năm.

10. Xây dựng điển hình tiên tiến về Thể dục Thể thao. Chỉ đạo kiểm tra và công nhận đơn vị tiên tiến xuất sắc về Thể dục Thể thao.

11. Xây dựng thiết chế TDTT tại các khu vui chơi đạt hiệu quả.

**Chỉ tiêu phấn đấu:**

- Số người tập luyện TDTT thường xuyên: Năm 2021 đạt 42%, đến năm 2030 đạt 45%

- Số gia đình thể thao: Năm 2021 đạt 30%, đến năm 2030 đạt 32%

- Số Câu lạc bộ TDTT: Năm 2021: 7665 CLB, đến năm 2030: 8000 CLB

**II. CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP:**

1. Tiếp tục triển khai thực hiện Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng và Nhà nước về công tác Thể dục thể thao, tạo sự chuyển biến nhận thức và trách nhiệm của các cấp ủy Đảng, chính quyền, các ngành, đoàn thể về nhiệm vụ phát triển Thể dục thể thao nhằm nâng cao thể lực, bồi dưỡng ý chí, phát huy nhân tố con người đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

2. Tham mưu Thành ủy, HĐND, UBND Thành phố, Bộ Văn hoá-Thể thao-Du lịch ban hành các văn bản chỉ đạo hoạt động TDTT. Thường xuyên cộng tác chặt chẽ các ngành, đoàn thể để hoàn thành tốt nhiệm vụ. Tổ chức Hội khỏe truyền thống các ngành, đoàn thể Thành phố.

3. Phối hợp với ngành Giáo dục và Đào tạo, Hội thể thao Đại học và chuyên nghiệp Hà Nội xây dựng kế hoạch đẩy mạnh hoạt động Thể dục thể thao trong trường học, nâng cao chất lượng giờ dạy nội khóa, tổ chức hoạt động ngoại khóa đa dạng, phong phú nhằm nâng cao thể lực và tạo điều kiện cho học sinh phát triển toàn diện.

4. Phối hợp với các tổ chức Đoàn thể chính trị xã hội thực hiện tốt cuộc vận động **“Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá cơ sở”**. Duy trì hoạt động Thể dục thể thao ở xã, phường, thị trấn làm nền móng để phát triển phong trào Thể dục thể thao quần chúng. Quan tâm đến mọi đối tượng: Thanh thiếu niên, lực lượng vũ trang, phụ nữ, nông dân, người cao tuổi, chú trọng địa bàn nông thôn, miền núi.

5. Phát động công tác thi đua tuyên truyền, xây dựng các tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến về Thể dục thể thao, khen thưởng VĐV, HLV đạt thành tích xuất sắc.

6. Tăng cường công tác xã hội hoá Thể dục Thể thao, kêu gọi các tổ chức doanh nghiệp đầu tư cho các công trình thể thao công cộng, tài trợ cho các giải thể thao, các sự kiện phục vụ chính trị từ cấp cơ sở đến cấp thành phố.

7. Xây dựng thiết chế về TDTT cơ sở. Các công trình thể thao khu vui chơi, giải trí trên địa bàn quận, huyện, thị xã. Quản lý sử dụng các công trình thể thao đúng mục đích, hiệu quả.

**III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT**

Triển khai thực hiện Cuộc vận động **“Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại”** giai đoạn 2012 - 2020. Sở Văn hóa và Thể thao kiến nghị và đề xuất với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch như sau:

1. Đề nghị Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch chỉ đạo tiếp tục chỉnh sửa, bổ sung một số tiêu chuẩn đánh giá chất lượng về TDTT quần chúng cho phù hợp với sự phát triển chung của toàn xã hội.

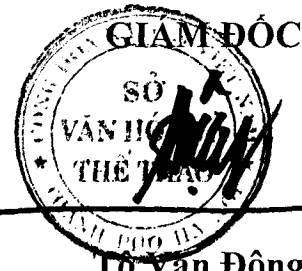
2. Đề nghị Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch tiếp tục hoàn thiện các văn bản dưới luật tạo hành lang pháp lý cho cơ quan quản lý nhà nước, tổ chức, doanh nghiệp và cá nhân hoạt động trong lĩnh vực TDTT thuận lợi trong quá trình tổ chức thực hiện.

3. Tiếp tục nghiên cứu đề xuất cơ chế chính sách đãi ngộ đối với các HLV, VĐV đạt thành tích xuất sắc, đặc biệt là các VĐV đạt huy chương Olympic; chế độ chính sách đối với VĐV có nhiều công hiến, nghỉ tập do quá tuổi, do chấn thương; xem xét cơ chế tuyển dụng giáo viên giáo dục thể chất của các trường phổ thông từ nguồn HLV, VĐV.

Trên đây là báo cáo tổng kết Cuộc vận động “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại” giai đoạn 2012 – 2020 trên địa bàn thành phố Hà Nội. *ME*

**Nơi nhận:**

- Bộ VH, TT & DL (để báo cáo)
- UBND Thành phố (để báo cáo);
- Tổng cục TDTT (để báo cáo);
- UBND các quận, huyện, thị xã;
- Lưu VT, QL TDTT.



**Tô Văn Động**

10/10/10

## PHỤ LỤC

### THỐNG KÊ SỐ LIỆU CUỘC VẬN ĐỘNG " TOÀN DÂN RÈN LUYỆN THÂN THỂ THEO GƯƠNG BÁC HỒ VĨ ĐẠI"

( Kèm theo công văn số: /SVHTT-QLTDTT ngày tháng năm 2020)

TT	NỘI DUNG	ĐVT	2011	2015	2020
<b>I.</b>	<b>Thể dục thể thao cho mọi người</b>				
<b>1</b>	<b>Thể dục thể thao quần chúng</b>				
1.1	Tỷ lệ % số người tập luyện thể dục thể thao thường xuyên (số người tập/tổng dân số)	%	30,5	30,5	42
1.2	Tỷ lệ % gia đình luyện tập thể dục thể thao (số gia đình luyện tập/tổng số hộ gia đình)	%	22,2	22,2	30
1.3	Tổng số cộng tác viên thể dục thể thao cơ sở	Người	3,006	3,464	4,562
1.4	Tổng số câu lạc bộ thể thao, trong đó:	Câu lạc bộ	2,750	3,494	6,212
1.4.1	Tổng số câu lạc bộ thể thao hoạt động theo phương thức tự quản không nhằm mục đích kinh doanh (CLB thể thao xã, phường, cơ quan, đơn vị, trường học ...)	Câu lạc bộ	393	555	628
-	Tổng số câu lạc bộ thể thao của người khuyết tật	Câu lạc bộ	4	4	9
-	Tổng số câu lạc bộ thể thao của người cao tuổi	Câu lạc bộ	389	551	619
1.4.2	Tổng cơ sở thể thao, số câu lạc bộ thể thao hoạt động theo phương thức kinh doanh dịch vụ thể thao.	Câu lạc bộ	526	734	784
1.5	Tổng số giải thi đấu TDTT phong trào, trong đó:	Giải	1827	2198	1660
-	Tổng số giải phong trào cấp đơn vị, cơ sở (xã, phường, cơ quan, đơn vị tổ chức)	Giải	1172	1403	1033
-	Tổng số giải phong trào cấp huyện, quận	Giải	618	734	585
-	Tổng số giải phong trào cấp tỉnh/thành, ngành	Giải	37	57	42

-	Tổng số giải thi đấu TDTT phong trào cấp quốc gia	Giải	0	4	0
1.6	<b>Cơ sở vật chất, đất đai và công trình TDTT</b>	<b>Công trình</b>			
1.6.1	<i>Tổng số sân tập luyện TDTT, trong đó:</i>	Sân			
-	Tổng số sân vận động có khán đài (có đường chạy)	Sân	15	19	20
-	Tổng số sân vận động không có khán đài (có đường chạy)	Sân	323	488	756
-	Tổng số Sân bóng đá 11 người	Sân	76	94	128
-	Tổng số Sân bóng đá mi ni	Sân	247	394	628
TT	<b>NỘI DUNG</b>	<b>DVT</b>			
-	Tổng số Sân bóng chuyên	Sân	655	974	1530
-	Tổng số Sân bóng rổ	Sân	100	147	248
-	Tổng số Sân cầu lông	Sân	1123	1724	2327
-	Tổng số Sân quần vợt	Sân	181	280	311
-	Tổng số các loại sân thể thao khác	Sân	413	548	761
1.6.2	<i>Tổng số nhà tập luyện, thi đấu TDTT,</i>	Nhà	348	440	667
-	Nhà tập luyện, thi đấu đa năng	Nhà	162	199	324
-	Nhà tập luyện đơn môn	Nhà	186	241	343
1.6.3	<i>Tổng số bể bơi các loại, trong đó:</i>	Bể	81	170	418
-	Tổng số bể bơi có chiều dài 50m	Bể	20	36	59
-	Tổng số bể bơi có chiều dài 25m	Bể	47	104	163
-	Tổng số bể bơi, hồ bơi đơn giản, bể bơi	Bể	14	30	196
1.6.4	<i>Tổng số trường bắn</i>	Trường bắn	4	4	4
1.6.5	<i>Tổng số công trình TDTT chia theo địa bàn, ngành, đoàn thể quản lý</i>				
-	Tổng số công trình thể dục thể thao cấp tỉnh	Công trình	4	4	4
-	Tổng số công trình thể dục thể thao cấp huyện	Công trình	30	210	207
-	Tổng số công trình thể dục thể thao cấp xã	Công trình	309	332	501
-	Số Trung tâm văn hóa-thể thao cấp xã	Trung tâm	307	338	670
-	Số Nhà văn hóa-khu thể thao cấp thôn	Nhà	269	308	328
-	Tổng số công trình thuộc ngành Công an nhân dân	Công trình	4	4	4
-	Tổng số công trình thuộc ngành Quân đội nhân dân	Công trình	34	35	35

-	Tổng số công trình thuộc ngành GD-ĐT (cơ sở đào tạo)	Công trình			
-	Tổng số công trình thuộc ngành LĐT BXH (cơ sở giáo dục nghề nghiệp)	Công trình			
-	Tổng số công trình thuộc Liên đoàn lao động, đoàn thanh niên ...	Công trình			
1.6.6	Tỷ lệ % số xã, phường đã có quy hoạch đất cho TĐTT	%	54	63	68
1.6.7	Tỷ lệ bình quân m <sup>2</sup> đất cho TĐTT/1 người dân tính chung toàn tỉnh	M <sup>2</sup>	54	63	68
1.6.8	Tổng số công trình thể thao của tỉnh, thành phố được ngành giáo dục và ngành thể dục, thể thao phối hợp khai thác, sử dụng hiệu quả	Công trình			
TT	<b>NỘI DUNG</b>	<b>ĐVT</b>			
2	<i>Giáo dục thể chất, thể thao trường học</i>				
2.1	<i>Tổng số cơ sở đào tạo và giáo dục nghề nghiệp (GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP)</i>	Cơ sở			
2.1.1	Tổng số cơ sở giáo dục mầm non	Cơ sở	818		1.145
2.1.2	Tổng số cơ sở giáo dục phổ thông	Cơ sở			
-	Tiểu học	Cơ sở	678		745
-	Trung học cơ sở	Cơ sở	589		642
-	Trung học phổ thông	Cơ sở	189		227
-	Nhiều cấp học	Cơ sở	3	5	17
2.1.3	Tổng số cơ sở giáo dục nghề nghiệp	Cơ sở			
-	Tổng số TT giáo dục nghề nghiệp-giáo dục thường xuyên	Cơ sở	39	33	29
-	Tổng số trường cao đẳng, trung cấp nghề	Cơ sở	37	46	49
2.1.4	Tổng số cơ sở giáo dục Đại học	Cơ sở	0	0	1
2.2	<i>Tổng số học sinh, sinh viên, trẻ em</i>	HSSV			



2.2.1	Tổng số trẻ giáo dục mầm non	<b>Trẻ</b>	317.29	484.387	525.395
2.2.2	Tổng số học sinh giáo dục phổ thông	<b>Học sinh</b>			
-	Tiểu học	<b>Học sinh</b>	442.383	610.31	791.24
-	Trung học cơ sở	<b>Học sinh</b>	333.183	376.9	508.226
-	Trung học phổ thông	<b>Học sinh</b>	214.166	189.73218	257.556
-	Nhiều cấp học	<b>Học sinh</b>	1755	3262	8.976
2.2.3	Tổng số HSSV cơ sở giáo dục nghề nghiệp	<b>HSSV</b>			
-	Tổng số HS TT giáo dục nghề nghiệp- giáo dục thường xuyên	<b>Học sinh</b>			
-	Tổng số HSSV cao đẳng, trung cấp nghề	<b>HSSV</b>	21.15	22.206	30.514
2.2.4	Tổng số SV giáo dục Đại học	<b>Sinh viên</b>	45.835	35.869	39.992
2.3	<i>Tổng số giáo viên thể dục</i>				
2.3.1	Tổng số giáo viên mầm non được bồi dưỡng nâng cao kiến thức, kỹ năng về giáo dục phát triển thể chất cho trẻ em	<b>Giáo viên</b>			
2.3.2	Tổng số giáo viên tiểu học bảo đảm tiêu chuẩn, trình độ đào tạo	<b>Giáo viên</b>	450	763	845
2.3.3	Tổng số giáo viên tiểu học được bồi dưỡng nâng cao kiến thức, kỹ năng về giáo dục thể chất và tổ chức hoạt động thể thao ngoại khóa	<b>Giáo viên</b>	1.103	1.141	1.367
2.3.4	Tổng số trường trung học cơ sở có đủ giáo viên thể dục	<b>Trường</b>	623	876	1.045
2.3.5	Tổng số giáo viên trung học cơ sở đạt tiêu chuẩn và trình độ đào tạo	<b>Giáo viên</b>	589	621	642
2.3.6	Tổng số giáo viên trung học cơ sở được bồi dưỡng nâng cao kiến thức, kỹ năng về	<b>Giáo viên</b>			
<b>TT</b>	<b>NỘI DUNG</b>	<b>ĐVT</b>	1.054	1.181	1.443

2.3.7	Tổng số trường trung học phổ thông có đủ giáo viên thể dục	<b>Trường</b>			
2.3.8	Tổng số giáo viên trung học phổ thông đạt tiêu chuẩn và trình độ đào tạo theo quy định	<b>Giáo viên</b>	967	1013	1132
2.3.9	Tổng số giáo viên trung học phổ thông được bồi dưỡng nâng cao kiến thức, kỹ năng về giáo dục thể chất và tổ chức hoạt động thể thao ngoại khóa	<b>Giáo viên</b>	<b>2011</b>	<b>2015</b>	<b>2020</b>
2.3.10	Tổng số trường trung học phổ thông có nhiều cấp học có đủ giáo viên thể dục	<b>Trường</b>			
2.3.11	Tổng số giáo viên trung học phổ thông có nhiều cấp học đạt tiêu chuẩn và trình độ đào tạo	<b>Giáo viên</b>	189	207	227
2.3.12	Tổng số giáo viên trung học phổ thông có nhiều cấp học được bồi dưỡng nâng cao kiến thức, kỹ năng về giáo dục thể chất và tổ chức hoạt động thể thao ngoại khóa	<b>Giáo viên</b>	2672	3175	3582
2.3.13	Tổng số cơ sở giáo dục nghề nghiệp có đủ giáo viên thể dục đảm bảo tiêu chuẩn	<b>Cơ sở</b>			
2.3.14	Tổng số cơ sở giáo dục đại học có đủ giáo viên thể dục đảm bảo tiêu chuẩn và	<b>Cơ sở</b>	602	878	991
2.4	<i>Cơ sở giáo dục đào tạo giáo viên TDTT</i>				
2.4.1	Tổng số cơ sở giáo dục (trường đại học, cao đẳng) đào tạo giáo viên thể dục, thể	<b>Cơ sở</b>	3	5	17
2.4.2	Tổng số cơ sở giáo dục (trường đại học, cao đẳng) đào tạo giáo viên thể dục, thể	<b>Cơ sở</b>			
2.5	<i>Chương trình giáo dục thể chất</i>		16	32	77
2.5.1	Trong các cơ sở giáo dục mầm non				
-	Tỷ lệ cơ sở thực hiện đầy đủ nội dung, chương trình GDTC	<b>%</b>	16	22	54
-	Tỷ lệ trẻ thực hiện đầy đủ nội dung, chương trình GDTC	<b>%</b>	36	32	29
-	Tỷ lệ trẻ được đánh giá, phân loại thể lực theo quy định	<b>%</b>			

-	Tỷ lệ trẻ đạt tiêu chuẩn rèn luyện thể lực theo quy định	%			
2.5.2	Trong các cơ sở giáo dục phổ thông		1		1
-	Tỷ lệ cơ sở thực hiện đầy đủ nội dung, chương trình GDTC	%	1		1
-	Tỷ lệ cơ sở đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá GDTC	%			
-	Tỷ lệ HS thực hiện đầy đủ nội dung, chương trình GDTC	%			
<b>TT</b>	<b>NỘI DUNG</b>	<b>ĐVT</b>	92,1%	93,2	95,8
-	Tỷ lệ HS được đánh giá, phân loại thể lực theo quy định	%	92,9	93,8	94,7
-	Tỷ lệ HS đạt tiêu chuẩn rèn luyện thể lực theo quy định	%	91,9	92,3	95,5
2.5.3	Trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp		83,8	90,5	93,6
-	Tỷ lệ cơ sở hiện đầy đủ nội dung, chương trình GDTC	%			
-	Tỷ lệ cơ sở đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá GDTC	%	100%	100%	100%
-	Tỷ lệ HSSV thực hiện đầy đủ nội dung, chương trình GDTC	%	100%	100%	100%
-	Tỷ lệ HSSV được đánh giá, phân loại thể lực theo quy định	%	92,6	93,3	95,2
-	Tỷ lệ HSSV đạt tiêu chuẩn rèn luyện thể lực theo quy định	%	<b>2011</b>	<b>2015</b>	<b>2020</b>
2.5.4	Trong các cơ sở GD Đại học		92,6	93,4	96,5
-	Tỷ lệ cơ sở hiện đầy đủ nội dung, chương trình GDTC	%	94,3	94,8	95,2
-	Tỷ lệ cơ sở đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá GDTC	%			

-	Tỷ lệ SV thực hiện đầy đủ nội dung, chương trình GDTC	%	100%	100%	100%
-	Tỷ lệ SV được đánh giá, phân loại thể lực theo quy định	%	100%	100%	100%
-	Tỷ lệ SV đạt tiêu chuẩn rèn luyện thể lực theo quy định	%	94,7	95,1	96,8
2.6	<i>Hoạt động thể thao ngoại khóa</i>		93,4	93,8	95,5
2.6.1	Trong các cơ sở giáo dục mầm non		92.20%	92,5	94%
-	Tỷ lệ cơ sở đảm bảo thể dục buổi sáng, thể dục giữa giờ thường xuyên	%			
-	Tỷ lệ cơ sở tổ chức dạy võ cổ truyền	%			
-	Tỷ lệ cơ sở thực hiện Chương trình sức khỏe VN	%			
2.6.2	Trong các cơ sở giáo dục phổ thông				
-	Tỷ lệ cơ sở có hoạt động thể thao ngoại khóa thường xuyên	%			
-	Tỷ lệ HS tập luyện TDTT ngoại khóa thường xuyên	%			
-	Tỷ lệ HS đạt tiêu chuẩn đánh giá, xếp loại thể lực theo tiêu chuẩn	%			
-	Tổng số cơ sở có CLB TDTT	<b>Câu lạc bộ</b>			
-	Tỷ lệ cơ sở tổ chức dạy võ cổ truyền	%	89,3	92,5	95,8
-	Tỷ lệ cơ sở tổ chức dạy bơi	%	0	6,4	8,9
<b>TT</b>	<b>NỘI DUNG</b>	<b>ĐVT</b>	18,5	35,5	67,9
-	Tỷ lệ cơ sở đảm bảo thể dục buổi sáng, thể dục giữa giờ thường xuyên	%			
2.6.3	Trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp		68,9	72,4	89,5
-	Tỷ lệ cơ sở có hoạt động thể thao ngoại khóa thường xuyên	%	63,4	77,9	89,9
-	Tỷ lệ HS tập luyện TDTT ngoại khóa thường xuyên	%	71,7	78,1	92,6

-	Tổng số cơ sở có CLB TDTT	<b>Câu lạc bộ</b>	383	576	899
-	Tỷ lệ cơ sở tổ chức dạy võ cổ truyền	%	13,6	19,7	25,8
-	Tỷ lệ cơ sở đảm bảo thể dục buổi sáng, thể dục giữa giờ thường xuyên	%	3,4	14,5	24%
2.6.4	Trong các cơ sở GD Đại học		<b>2011</b>	<b>2015</b>	<b>2020</b>
-	Tỷ lệ cơ sở có hoạt động thể thao ngoại khóa thường xuyên	%	46,5	58,8	87,9
-	Tỷ lệ SV tập luyện TDTT ngoại khóa thường xuyên	%			
-	Tỷ lệ SV đạt tiêu chuẩn đánh giá, xếp loại thể lực theo tiêu chuẩn	<b>Sinh viên</b>	82,8	86,6	88,5
-	Tổng số cơ sở có CLB TDTT	<b>Câu lạc bộ</b>	70,3	76,3	79,8
-	Tỷ lệ cơ sở tổ chức dạy võ cổ truyền	<b>Cơ sở</b>	12	15	21
-	Tỷ lệ cơ sở đảm bảo thể dục buổi sáng,	<b>Cơ sở</b>		13,5	15,8
2.7	<i>Cơ sở vật chất phục vụ GDTC, thể thao ngoại khóa</i>	<b>Công trình</b>	45,5	51,2	76,3
2.7.1	Trong các cơ sở giáo dục mầm non				
-	Phòng học GDTC	<b>Phòng</b>			
-	Sân chơi	<b>Sân</b>			
2.7.2	Trong các trường tiểu học				
-	Nhà tập (nhà đa năng) đạt tiêu chuẩn	<b>Nhà</b>			
-	Sân tập luyện TDTT	<b>Sân</b>			
-	Bể bơi	<b>Bể</b>			
2.7.3	Trong các trường THCS				
-	Nhà tập (nhà đa năng) đạt tiêu chuẩn	<b>Nhà</b>			
-	Sân tập luyện TDTT	<b>Sân</b>	89	101	118
-	Bể bơi	<b>Bể</b>	818	895	1011
2.7.4	Trong các trường THPT				
-	Nhà tập (nhà đa năng) đạt tiêu chuẩn	<b>Nhà</b>	372	389	405
-	Sân tập luyện TDTT	<b>Sân</b>	678	711	754
-	Bể bơi	<b>Bể</b>	3	79	258
2.7.5	Trong các cơ sở GD nhiều cấp học				
-	Nhà tập (nhà đa năng) đạt tiêu chuẩn	<b>Nhà</b>	279	303	317
-	Sân tập luyện TDTT	<b>Sân</b>	589	609	642
-	Bể bơi	<b>Bể</b>	2	27	48
2.7.6	Trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp				
<b>TT</b>	<b>NỘI DUNG</b>	<b>ĐVT</b>	78	92	108
-	Nhà tập (nhà đa năng) đạt tiêu chuẩn	<b>Nhà</b>	189	202	227
-	Sân tập luyện TDTT	<b>Sân</b>	0	3	7
-	Bể bơi	<b>Bể</b>			

2.7.7	Trong các cơ sở GD Đại học		3	5	11
-	Nhà tập (nhà đa năng) đạt tiêu chuẩn	<b>Nhà</b>	3	5	17
-	Sân tập luyện TDTT	<b>Sân</b>	0	4	8
-	Bể bơi	<b>Bể</b>			
<b>3</b>	<b>Phong trào TDTT lực lượng vũ trang</b>		<b>2011</b>	<b>2015</b>	<b>2020</b>
3.1	Tổng số đơn vị, cơ sở		7	13	16
-	Tổng số đơn vị, cơ sở Công an nhân dân	<b>Đơn vị</b>	36	32	29
-	Tổng số đơn vị, cơ sở Quân đội nhân dân	<b>Đơn vị</b>	0	0	0
3.2	Chương trình rèn luyện thể lực CBCS theo quy định				
3.2.1	Công an nhân dân				
-	Tỷ lệ đơn vị thực hiện đủ chương trình RLTL CBCS theo quy định	<b>%</b>	<b>100</b>	<b>100</b>	<b>100</b>
-	Tỷ lệ đơn vị đạt tiêu chuẩn tổ chức rèn luyện thể lực theo quy định	<b>%</b>	<b>100</b>	<b>100</b>	<b>100</b>
-	Tỷ lệ CBCS tham gia rèn luyện thể lực theo quy định	<b>%</b>	<b>99,0</b>	<b>99,6</b>	<b>99,5</b>
-	Tỷ lệ CBCS đạt tiêu chuẩn rèn luyện thể lực theo quy định	<b>%</b>	<b>99,0</b>	<b>99,6</b>	<b>99,5</b>
3.2.2	Quân đội nhân dân	<b>%</b>			
-	Tỷ lệ đơn vị thực hiện đủ chương trình RLTL CBCS theo quy định	<b>%</b>	<b>100</b>	<b>100</b>	<b>100</b>
-	Tỷ lệ đơn vị đạt tiêu chuẩn tổ chức rèn luyện thể lực theo quy định	<b>%</b>	<b>100</b>	<b>100</b>	<b>100</b>
-	Tỷ lệ CBCS tham gia rèn luyện thể lực theo quy định	<b>%</b>	<b>100</b>	<b>100</b>	<b>100</b>
-	Tỷ lệ CBCS đạt tiêu chuẩn rèn luyện thể lực theo quy định	<b>%</b>	<b>90,0</b>	<b>90,6</b>	<b>90,5</b>
-	Tỷ lệ đơn vị thực hiện đủ chương trình RLTL CBCS theo quy định	<b>%</b>	<b>90,0</b>	<b>90,6</b>	<b>90,5</b>
3.3	Hoạt động thể thao thường xuyên				
3.3.1	Công an nhân dân				
-	Tỷ lệ đơn vị tổ chức hoạt động thể thao thường xuyên	<b>%</b>	<b>100</b>	<b>100</b>	<b>100</b>
-	Tỷ lệ cán bộ, chiến sỹ biết bơi	<b>%</b>	<b>100</b>	<b>100</b>	<b>100</b>

-	Tổng số đơn vị có câu lạc bộ TDTT	Câu lạc bộ	16	16	13
-	Tổng số đội bóng đá	Đội	37	40	19
-	Tổng số cuộc thi đấu TDTT cấp đơn vị, cơ sở tổ chức	Cuộc	37	40	19
<b>TT</b>	<b>NỘI DUNG</b>	<b>ĐVT</b>			
-	Số cuộc tham gia thi đấu do ngành TDTT tổ chức	Cuộc	23	30	12
-	Tổng số cán bộ, chiến sỹ tham gia Ngày chạy	CBCS	4672	4700	
3.3.2	Quân đội nhân dân				
-	Tỷ lệ đơn vị tổ chức hoạt động thể thao thường xuyên	%	100	100	100
-	Tỷ lệ cán bộ, chiến sỹ biết bơi	%	99,5	99,5	99,6
-	Tổng số đơn vị có câu lạc bộ TDTT	Câu lạc bộ	104	201	198
-	Tổng số đội bóng đá	Đội	46	63	60
-	Tổng số cuộc thi đấu TDTT cấp đơn vị, cơ sở tổ chức	Cuộc	147	206	229
-	Số cuộc tham gia thi đấu do ngành TDTT tổ chức	Cuộc	26	41	33
-	Tổng số cán bộ, chiến sỹ tham gia Ngày	CBCS	6500	7200	
3.4	Cơ sở, vật chất phục vụ hoạt động TDTT	Công trình			
3.4.1	Công an nhân dân				
-	Nhà tập (nhà đa năng) đạt tiêu chuẩn	Nhà	3	3	2
-	Sân tập luyện TDTT	Sân	8	8	5
-	Bể bơi	Bể	2	3	3
3.4.2	Quân đội nhân dân				
-	Nhà tập (nhà đa năng) đạt tiêu chuẩn	Nhà	27	41	33
-	Sân tập luyện TDTT	Sân	58	57	38
-	Bể bơi	Bể	0	1	2
<b>II.</b>	<b>Các tổ chức xã hội nghề nghiệp về thể dục thể thao</b>				
<b>2.1</b>	Tổng số Liên đoàn, Hiệp hội thể thao được thành lập	Liên đoàn, hiệp hội	7	12	18
<b>2.2</b>	Tổng số tổ chức xã hội nghề nghiệp về thể dục thể thao tham gia bồi dưỡng chuyên môn thể dục thể thao	Tổ chức	81	104	104
<b>2.3</b>	Tổng số liên đoàn, hiệp hội thể thao tham gia điều hành hoạt động thể thao	Tổ chức	7	12	18

2.4	Tổng số các tổ chức xã hội, doanh nghiệp tham gia tài trợ hoạt động thi đấu thể dục, thể thao trường học	Tổ chức			
III.	Tổng số nguồn lực huy động từ các tổ chức, tổ chức xã hội, cá nhân	Tỷ đồng			



